Họ và tên:……Lớp: 1….

PHIẾU RÈN TOÁN CUỐI TUẦN 30

I. Trắc nghiệm.

Câu 1. Số cần điền vào phép tính: **25 + …. = 55** là

A. 10. **B.** 20. **C.** 30. **D.** 40.

Câu 2. Kết quả của phép tính: **36 + 3** là

A. 36. **B.** 37. **C.** 38. **D.** 39.

Câu 3. Kết quả của phép tính: **54 + 23** là

A. 67. **B.** 77. **C.** 87. **D.** 97.

Câu 4. Kết quả của phép tính: **80 + 10** là

A. 90. **B.** 80. **C.** 70. **D.** 60.

Câu 5. Tổ em có 5 bạn, sau đó thêm 2 bạn nữa. Hỏi tổ em có tất cả mấy bạn?

A. 5 bạn. **B.** 6 bạn. **C.** 7 bạn. **D.** 8 bạn.

II. Tự luận

Câu 6. Tính:

40 + …. = 60	20 + …. = 50	10 +….. = 50
17 - ….. = 6	19 - ……= 7	18 - ….. = 4

Câu 7. Đặt tính rồi tính.

84 + 5 96 + 3 65 + 2 45 + 3

LIVEWORKSHEETS

Câu 8. Mẹ mua được 26 viên kẹo socola và 12 viên kẹo dâu. Hỏi mẹ mua được tất cả bao nhiêu viên kẹo?

Phép tính:

Trả lời:

LIVEWORKSHEETS

RÈN TIẾNG VIỆT ĐỌC HIỂU

I. *Dựa vào nội dung bài đọc* **"Học trò của cô giáo Chim Khách"**, *em hãy khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất hoặc viết nội dung trả lời cho các câu còn lại.*

Học trò của cô giáo Chim Khách

Cô giáo Chim Khách dạy cách làm tổ rất tỉ mỉ. Chích Chòe con chăm chú lắng nghe và làm theo từng lời cô dạy. Sẻ con và Tu Hú con chỉ ham chơi, bay nhảy lung tung. Chúng nhìn ngược, ngó xuôi, nghiêng qua bên này bên nọ, không chú ý nghe bài giảng của cô. Sau bài học, cô giáo dặn các học trò phải về tập làm tổ. Sau mười ngày, cô sẽ đến kiểm tra, ai làm tổ tốt và đẹp cô sẽ thưởng.

Nguyễn Tiến Chiêm

Câu 1. Bài đọc có … câu.

A. 3 **B.** 4 **C.** 5 **D.** 6

Câu 2. Trong lớp của cô giáo Chim Khách có mấy học trò?

A. Hai **B**. Ba **C**. Bốn **D**. Năm

Câu 3: Học trò của cô giáo Chim Khách có những ai?

A. Sẻ con và Chích Chòe con.

B. Chích Chòe con, Sẻ con và Tu Hú con.

C. Chim Khách, Sẻ con, Chích Chòe con.

D. Chim Khách, Chích Chòe và Tu Hú con.

Câu 4. Em có nhận xét gì về Chích Chòe con?

Chích chòe

Nghe viết:

LIVEWORKSHEETS

Chú sơn ca

II. Bài tập

Câu 1:

Điền at hay ac và dấu thanh?

rạp h__ thơm ng__ bản nh__ b__ sĩ

Câu 2. Tìm và viết từ thích hợp vào chỗ trống dưới mỗi tranh.

a) b) c)

LIVEWORKSHEETS